

**BỘ Y TẾ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:7257/BYT-TCDS

V/v triển khai thực hiện Chương trình  
Củng cố, phát triển và nâng cao chất  
lượng dịch vụ KHHGĐ đến năm 2030

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2020

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1848/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Quyết định số 1848/QĐ-TTg) nhằm đáp ứng nhu cầu kế hoạch hóa gia đình ngày càng cao của người dân, góp phần thực hiện thành công Chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030.

Để thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1848/QĐ-TTg, Bộ Y tế đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1848/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tại địa phương (theo hướng dẫn kèm).

2. Bố trí ngân sách địa phương để bảo đảm nguồn lực thực hiện các hoạt động thí điểm, triển khai mô hình của địa phương; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn; bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, đào tạo nhân lực cho trung tâm y tế cấp huyện, trạm y tế cấp xã và thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động khác theo nhu cầu, đặc điểm tình hình cụ thể tại địa phương.

3. Tổ chức sơ kết việc thực hiện Quyết định số 1848/QĐ-TTg vào năm 2025, tổng kết vào năm 2030 và hàng năm báo cáo về Bộ Y tế (Tổng cục Dân số) trước ngày 15/12 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Y tế (Tổng cục Dân số) để xem xét, giải quyết.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Vụ, Đơn vị thuộc Bộ Y tế;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố;
- Chi cục DS-KHHGĐ các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, TCDS(10b).

**Đỗ Xuân Tuyên**

UBND TỈNH, TP ..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG

**Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1848/QĐ-TTg ngày 19/11/2020  
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Củng cố, phát triển và  
nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030**  
(*Ban hành kèm theo công văn số /BYT-TCDs ngày tháng 12 năm 2020  
của Bộ Y tế*)

## A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### I. Mục đích

Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030 nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1848/QĐ-TTg ngày 19/11/2020.

### II. Yêu cầu

1. Tiếp tục quán triệt sâu sắc hơn nữa vai trò của công tác kế hoạch hóa gia đình trong việc duy trì vững chắc mức sinh thay thế, tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, hỗ trợ sinh sản, dự phòng vô sinh tại cộng đồng; giảm mang thai ngoài ý muốn, nhất là vị thành niên, thanh niên.

2. Phân tích thực trạng chương trình kế hoạch hóa gia đình tại địa phương, hạn chế, khó khăn và nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế để làm cơ sở để xuất cơ chế, chính sách, biện pháp can thiệp phù hợp với đặc điểm của từng tỉnh, thành phố.

3. Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1848/QĐ-TTg và bảo đảm việc củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình phù hợp với từng địa phương.

## B. CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG

Căn cứ đặc điểm tình hình của từng địa phương để xây dựng các nội dung Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030 phù hợp theo bối cảnh như sau:

## **I. Sự cần thiết**

### **II. Căn cứ pháp lý**

### **III. Đối tượng, phạm vi**

1. Đối tượng

2. Phạm vi

### **IV. Thực trạng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tại địa phương**

1. Kết quả đạt được

2. Tồn tại, hạn chế

3. Bài học kinh nghiệm, nguyên nhân của một số tồn tại, hạn chế

### **V. Mục tiêu**

1. Mục tiêu

2. Chỉ tiêu

### **VI. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu**

1. Hoàn thiện cơ chế chính sách về cung cấp phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình tại địa phương

2. Tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi

3. Phát triển mạng lưới dịch vụ kế hoạch hóa gia đình

4. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực

5. Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

6. Giải pháp khác (nếu có)

### **VII. Kinh phí**

1. Nhu cầu kinh phí

2. Nguồn kinh phí

3. Giải pháp huy động vốn

### **VIII. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Y tế

2. Sở Thông tin và Truyền thông

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

4. Sở Tài chính và Sở Kế hoạch – Đầu tư

5. Ban Dân tộc và Tôn giáo

6. Các sở, ban, ngành liên quan khác

### **Phần Phụ lục**

1. Kế hoạch hoạt động và kinh phí

2. Dự toán kinh phí chi tiết theo từng năm triển khai